

THÔNG BÁO
Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Nghị định số 06/2003/NĐ-CP ngày 22/1/2003 của Chính phủ quy định về việc phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 49/2010/TT-BTC ngày 12/4/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc phân loại hàng hóa, áp dụng mức thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 156/2011/TT-BTC ngày 14/11/2011 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 164/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính về việc ban hành Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế;

Trên cơ sở kết quả phân tích của Trung tâm phân tích phân loại hàng hóa xuất nhập khẩu chi nhánh TP.Hồ Chí Minh tại thông báo số 417/TB-PTPLHCM ngày 12/02/2015 và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

1. Tên hàng theo khai báo: AHTH01 Thuốc màu và chế phẩm làm từ chất màu hữu cơ. (Mục 32 tại TKHQ).		
2. Đơn vị nhập khẩu: Công ty CP Việt Nam Mộc Bài; Địa chỉ: KTM Hiệp Thành- Bến Cầu- Tây Ninh. MST: 3900831450.		
3. Số, ngày tờ khai hải quan: 10019432755/E11 ngày 07/11/2014 đăng ký tại Chi cục HQ CK Mộc Bài (Cục Hải quan Tây Ninh).		
4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa: Chế phẩm thuốc màu hữu cơ và vô cơ phân tán trong copolyme styren-butadien, dạng tấm, hàm lượng tro 32.68%.		
5. Kết quả phân loại: <table><tr><td>Tên thương mại: Pigment LV/Blue No266MB.</td></tr><tr><td>Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Chế phẩm thuốc màu hữu cơ và vô cơ phân tán trong copolyme styren-butadien, dạng tấm, hàm lượng tro 32.68%.</td></tr></table>	Tên thương mại: Pigment LV/Blue No266MB.	Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Chế phẩm thuốc màu hữu cơ và vô cơ phân tán trong copolyme styren-butadien, dạng tấm, hàm lượng tro 32.68%.
Tên thương mại: Pigment LV/Blue No266MB.		
Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Chế phẩm thuốc màu hữu cơ và vô cơ phân tán trong copolyme styren-butadien, dạng tấm, hàm lượng tro 32.68%.		

Ký, mã hiệu, chủng loại: không có thông tin

Nhà sản xuất: không có thông tin

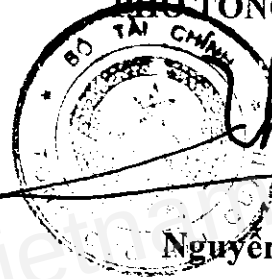
thuộc nhóm **32.06** “Chất màu khác; các chế phẩm như đã ghi trong Chú giải 3 của Chương này, trừ các loại thuộc nhóm 32.03, 32.04 hoặc 32.05; các sản phẩm vô cơ được dùng như chất phát quang, đã hoặc chưa xác định về mặt hóa học.”; phân nhóm **3206.49** “- - Loại khác”; mã số **3206.49.10** “- - - Các chế phẩm” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam và Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

Nơi nhận: *thanh*

- Tổng cục trưởng (để báo cáo);
- Các Cục HQ tỉnh, TP (để thực hiện);
- Chi cục HQ CK Mộc Bài (Cục HQ Tây Ninh);
- Trung tâm PTPL HH XNK và các chi nhánh;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL-Hà(3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Dương Thái